

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày: 07.03.2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tán Nghị**.

Bà **Lê Thị Hồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nghiệp** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025.

Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng:

Bị cáo **Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: Không)**, sinh ngày: 26/11/1995 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Số 01 đường Vũ Đình Long, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Hết (Sinh năm 1957) và bà Phạm Thị Hương (Sinh năm: 1959); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 01/4/2013, bị UBND quận Sơn Trà ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời gian 24 tháng.

+ Ngày 03/7/2018, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 42 tháng tù về các tội “*Cướp tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong hình phạt ngày 05/9/2020.

+ Ngày 30/5/2022, bị Công an quận Sơn Trà xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/3/2024 và chuyển sang tạm giam từ ngày 13/3/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Tại điểm cầu Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng:

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Lê Thị P**, sinh năm: 1977; địa chỉ: Số 01 đường Vũ Đình Long, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Người làm chứng:

+ Ông **Lê Kim Hữu M**, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn Tây An, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 01 đường Vũ Đình Long, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 04/3/2024, tại thôn Tây An, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác. Tại chỗ lực lượng Công an phát hiện thu giữ: 01 gói nilông bên trong có 10 viên nén màu xanh (ký hiệu là A). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D tại số 01 đường Vũ Đình Long, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang thu giữ 02 gói nilông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là B).

Tại kết luận giám định số: 201 ngày 12/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận 10 viên nén màu xanh (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 4,258 gam; 02 gói nilông bên trong có chứa tinh màu trắng (ký hiệu B) gửi giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 3,167 gam.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/3/2024, Nguyễn Văn D liên hệ với một thanh niên tên Hận (*hiện chưa xác định lai lịch, nhân dạng*) qua mạng xã hội zalo để mua 10 viên thuốc lắc với giá 2.800.000 đồng nhằm mục đích bán lại cho người khác để thu lợi nhuận. Sau khi thỏa thuận cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực dưới gầm cầu thuộc thôn Tây An, xã Hoà Châu, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, do không có xe đi mua ma túy nên D nhờ một người bạn tên H1 (*tên thường gọi là Quậy, hiện chưa xác định lai lịch nhân dạng*) chở đi thì H1 đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô (*chưa xác định biển kiểm soát*) chở D đến thôn Tây An, xã Hoà Châu, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng để mua ma túy. Khi đến nơi, D đưa 2.800.000 đồng cho H2, H2 bán cho D 10 viên ma túy dạng thuốc lắc. D nhận lấy ma túy rồi ngồi lên xe để Hiếu chở đi về. Khi D và Hiếu đang lưu thông trên đường liên thôn thuộc thôn Tây An, xã Hoà Châu, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ D cùng tang vật, còn H1 thì bỏ chạy trốn thoát.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Văn D còn khai nhận trước đó ngày 03/3/2024, D bán ma túy cho người khác, cụ thể: Vào sáng ngày 03/3/2024, Nguyễn Văn D mua của Hận 02 viên thuốc lắc và 04 gói ma túy loại ketamine với giá 4.500.000 đồng để bán cho người khác. Tối ngày 03/3/2024 có nam thanh niên (*hiện chưa xác định lai lịch, nhân dạng*) điện thoại hỏi mua của D 02 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại ketamine thì D đồng ý bán với giá 1.900.000 đồng. Người đàn ông này nói D đem ma túy đến khu vực gần quán Bar P Đông trên đường Đống Đa, phường Thuận Phước, quận H Châu, thành phố Đà Nẵng để mua bán thì D đồng ý. Trên đường đem ma túy đến bán thì người thanh niên này tiếp tục gọi điện thoại cho D mua thêm 01 gói ma túy ketamine thì D đồng ý bán với giá 1.300.000 đồng. D quay lại phòng trọ ở số 01 đường Vũ Đình Long, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng lấy thêm 01 gói ma túy rồi đem đến điểm hẹn bán cho người thanh niên này với giá 3.200.000 đồng, D hưởng lợi

được 600.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 gói nilông bên trong có 10 viên nén màu xanh (ký hiệu là A);
- 02 gói nilông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là B).
- 01 điện thoại di động Iphone màu đen gắn sim số 0905.600.784 (*đã bị vỡ màn hình, không hoạt động được*).

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 22 tháng 7 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ **09** (chín) năm tù đến **10** (mười) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào sáng ngày 03/3/2024, Nguyễn Văn D mua của đối tượng tên H2 (*chưa xác định được nhân thân lại lịch*) 02 viên thuốc lắc và 04 gói ma túy loại ketamine với giá 4.500.000 đồng. Đến tối cùng ngày, có nam thanh niên điện thoại hỏi mua của D 02 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy loại ketamine với giá 3.200.000 đồng thì D đồng ý bán và giao ma túy đến khu vực gần quán Bar Phương Đông trên đường Đồng Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đến ngày 04/3/2024, tại thôn Tây An, xã Hoà Châu, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, Công an huyện Hòa Vang phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán thu giữ 01 gói nilông bên trong có 10 viên nén màu xanh. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo tại Nguyễn Văn D tại số 01 đường Vũ Đình Long, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang thu giữ 02 gói nilông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 201/KL-HTHS ngày 12/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 10 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 4,258 gam; 02 gói nilông bên trong có chứa tinh màu trắng gửi giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 3,167 gam.

Như vậy, Cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện là tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị các cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính và bị Tòa án kết án nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần xử lý một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần thiết pH cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm và làm gương cho người khác.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi phạm tội trước đó vào ngày 03/03/2024, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn được UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà xác nhận là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với đối tượng tên H2 là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D: Quá trình điều tra, bị cáo chỉ biết Hận qua mạng xã hội zalo tên H2, không biết được nhân thân lai lịch cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiến hành xác M Hận tại Công an xã Hòa Châu nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với đối tượng tên H1 là người chở bị cáo đi mua ma túy vào ngày 04/3/2024: Quá trình điều tra D không biết được nhân thân lai lịch của H1 cũng như không biết được biển số xe mà Hiếu chở D đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[5] Đối với người thanh niên mua ma túy của bị cáo vào ngày 03/3/2024: Quá trình điều tra D không biết được nhân thân, lai lịch người này. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là tang vật của vụ án và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen gắn sim số 0905.600.784 (*đã bị vỡ màn hình, không hoạt động được*) là P tiện bị cáo liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Quá trình điều tra xác định được khi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền này.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 04/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm 2,197 gam ký hiệu A; 2,610 gam ký hiệu B và toàn bộ vỏ bao được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu đen gắn sim số 0905.600.784 (*đã bị vỡ màn hình, không hoạt động được*) của bị cáo Nguyễn Văn D.

Vật chứng này hiện nay hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Phú Đạt